# CÁCH TÍNH GIẢM 20% MỨC TỶ LỆ ĐỂ TÍNH THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG THEO NGHỊ ĐỊNH 44/2023/NĐ-CP

#  Ths.Mai Thị Quỳnh Như

Khoa Kế toán – Đại học Duy Tân

## **1. Cách tính giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP**

Theo điểm b khoản 2 Điều 1 [Nghị định 44/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-dinh-44-2023-ND-CP-chinh-sach-giam-thue-gia-tri-gia-tang-theo-Nghi-quyet-101-2023-QH15-569851.aspx?anchor=dieu_1), mức giảm thuế giá trị gia tăng (GTGT) khi tính theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được quy định như sau:

“2. Mức giảm thuế giá trị gia tăng

b) Cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế giá trị gia tăng quy định tại khoản 1 Điều này.”

Đồng thời, theo khoản 2 Điều 13 [Thông tư 219/2013/TT-BTC](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Thong-tu-219-2013-TT-BTC-huong-dan-Luat-thue-gia-tri-gia-tang-va-Nghi-dinh-209-2013-ND-CP-220761.aspx?anchor=dieu_13), số thuế GTGT phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng được tính như sau:

**Như vậy**, đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu thuộc đối tượng được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng thì số tiền thuế GTGT được giảm, số tiền thuế GTGT phải nộp được tính theo công thức sau:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số tiền thuế GTGT được giảm** | **=** | **Tỷ lệ % (\*)** | **x** | **Doanh thu** | **x** | **20%** |

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số tiền thuế GTGT phải nộp** | **=** | **Tỷ lệ % (\*)** | **x** | **Doanh thu** | **x** | **80%** |

**(\*)** Tỷ lệ % để tính thuế GTGT trên doanh thu được quy định theo từng hoạt động như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hóa: 1%;

- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;

- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;

- Hoạt động kinh doanh khác: 2%.

(Theo điểm b khoản 2 Điều 13 [*Thông tư 219/2013/TT-BTC*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Thong-tu-219-2013-TT-BTC-huong-dan-Luat-thue-gia-tri-gia-tang-va-Nghi-dinh-209-2013-ND-CP-220761.aspx?anchor=dieu_13)).

**2.Bảng danh mục ngành nghề tính thuế GTGT theo tỷ lệ % trên doanh thu**

**2.1. Phân phối, cung cấp hàng hóa: tỷ lệ 1%**

- Hoạt động bán buôn, bán lẻ các loại hàng hóa (trừ giá trị hàng hóa đại lý bán đúng giá hưởng hoa hồng).

**2.2 Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ 5%**

- Dịch vụ lưu trú, kinh doanh khách sạn, nhà nghỉ, nhà trọ;

- Dịch vụ cho thuê nhà, đất, cửa hàng, nhà xưởng, cho thuê tài sản và đồ dùng cá nhân khác;

- Dịch vụ cho thuê kho bãi, máy móc, phương tiện vận tải; Bốc xếp hàng hóa và hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải như kinh doanh bến bãi, bán vé, trông giữ phương tiện;

- Dịch vụ bưu chính, chuyển phát thư tín và bưu kiện;

- Dịch vụ môi giới, đấu giá và hoa hồng đại lý;

- Dịch vụ tư vấn pháp luật, tư vấn tài chính, kế toán, kiểm toán; dịch vụ làm thủ tục hành chính thuế, hải quan;

- Dịch vụ xử lý dữ liệu, cho thuê cổng thông tin, thiết bị công nghệ thông tin, viễn thông;

- Dịch vụ hỗ trợ văn phòng và các dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác;

- Dịch vụ tắm hơi, massage, karaoke, vũ trường, bi-a, internet, game;

- Dịch vụ may đo, giặt là; Cắt tóc, làm đầu, gội đầu;

- Dịch vụ sửa chữa khác bao gồm: sửa chữa máy vi tính và các đồ dùng gia đình;

- Dịch vụ tư vấn, thiết kế, giám sát thi công xây dựng cơ bản;

- Các dịch vụ khác;

- Xây dựng, lắp đặt không bao thầu nguyên vật liệu (bao gồm cả lắp đặt máy móc, thiết **bị công nghiệp).**

**2.3. Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: tỷ lệ 3%**

- Sản xuất, gia công, chế biến sản phẩm hàng hóa;

- Khai thác, chế biến khoáng sản;

- Vận tải hàng hóa, vận tải hành khách;

- Dịch vụ kèm theo bán hàng hóa như dịch vụ đào tạo, bảo dưỡng, chuyển giao công nghệ kèm theo bán sản phẩm;

- Dịch vụ ăn uống;

- Dịch vụ sửa chữa và bảo dưỡng máy móc thiết bị, phương tiện vận tải, ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác;

- Xây dựng, lắp đặt có bao thầu nguyên vật liệu (bao gồm cả lắp đặt máy móc, thiết bị công nghiệp).

**2.4 Hoạt động kinh doanh khác: tỷ lệ 2%**

- Hoạt động sản xuất các sản phẩm thuộc đối tượng tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ với mức thuế suất thuế GTGT 5%;

- Hoạt động cung cấp các dịch vụ thuộc đối tượng tính thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ với mức thuế suất thuế GTGT 5%;

- Các hoạt động khác chưa được liệt kê ở các nhóm 1, 2, 3 nêu trên.

**(\*) Kể từ ngày 01/7/2023 đến hết ngày 31/12/2023, công ty cổ phần tính thuế GTGT theo phương pháp này được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT nêu trên khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT theo quy định tại khoản 1 Điều 1**[**Nghị định 44/2023/NĐ-CP**](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-dinh-44-2023-ND-CP-chinh-sach-giam-thue-gia-tri-gia-tang-theo-Nghi-quyet-101-2023-QH15-569851.aspx?anchor=dieu_1)**.**

## **3. Cách ghi hóa đơn khi được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP**

Theo điểm b khoản 3 Điều 1 [Nghị định 44/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-dinh-44-2023-ND-CP-chinh-sach-giam-thue-gia-tri-gia-tang-theo-Nghi-quyet-101-2023-QH15-569851.aspx?anchor=dieu_1) quy định về trình tự thực hiện như sau:

b) Đối với cơ sở kinh doanh quy định tại điểm b khoản 2 Điều này, khi lập hóa đơn bán hàng cung cấp hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng, tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm, tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng theo [*Nghị quyết số 101/2023/QH15*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-101-2023-QH15-ky-hop-thu-5-Quoc-hoi-khoa-XV-571915.aspx)”.”

Theo đó, đối với cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu thuộc đối tượng được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT thì khi lập hóa đơn phải thực hiện như sau:

- Tại cột “Thành tiền” ghi đầy đủ tiền hàng hóa, dịch vụ trước khi giảm;

- Tại dòng “Cộng tiền hàng hóa, dịch vụ” ghi theo số đã giảm 20% mức tỷ lệ % trên doanh thu, đồng thời ghi chú: “đã giảm... (số tiền) tương ứng 20% mức tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng theo [*Nghị quyết số 101/2023/QH15*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Nghi-quyet-101-2023-QH15-ky-hop-thu-5-Quoc-hoi-khoa-XV-571915.aspx)”.

## **4. Thời hạn được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP**

Theo quy định tại khoản 1 Điều 2 [Nghị định 44/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-dinh-44-2023-ND-CP-chinh-sach-giam-thue-gia-tri-gia-tang-theo-Nghi-quyet-101-2023-QH15-569851.aspx?anchor=dieu_2), thời hạn cơ sở kinh doanh (bao gồm cả hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh) tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ % trên doanh thu được giảm 20% mức tỷ lệ % để tính thuế GTGT khi thực hiện xuất hóa đơn đối với hàng hóa, dịch vụ được giảm thuế GTGT là từ ngày **01/7/2023** đến hết ngày**31/12/2023**.

**Tài liệu tham khảo:**

1. [Nghị định 44/2023/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thue-Phi-Le-Phi/Nghi-dinh-44-2023-ND-CP-chinh-sach-giam-thue-gia-tri-gia-tang-theo-Nghi-quyet-101-2023-QH15-569851.aspx?anchor=dieu_2) ngày 30/6/2023 , QUY ĐỊNH CHÍNH SÁCH GIẢM THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 101/2023/QH15 NGÀY 24 THÁNG 6 NĂM 2023 CỦA QUỐC HỘI.
2. https://thuvienphapluat.vn/phap-luat-doanh-nghiep/bai-viet/cach-tinh-giam-20-muc-ty-le-de-tinh-thue-gtgt-theo-nghi-dinh-44-2023-nd-cp-6168.html